

Tạp chí

**CÔNG DÂN  
& KHUYẾN HỌC**

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

# Day và Học NGÀY NAY

**TODAY'S TEACHING & LEARNING MAGAZINE**

ISSN 2815 - 5769

**SỐ ĐẶC BIỆT**

**THÁNG 01/2026**

- **YÊU CẦU NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRUYỀN THỐNG  
CHO HỌC VIÊN CÁC TRƯỜNG QUÂN ĐỘI TRƯỚC TÁC ĐỘNG  
CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ HIỆN NAY**

THE NEED TO IMPROVE THE QUALITY OF TRADITIONAL EDUCATION FOR STUDENTS  
IN MILITARY SCHOOLS IN THE FACE OF THE IMPACT OF THE CURRENT FOURTH  
INDUSTRIAL REVOLUTION

CẦN XUÂN SÁU

- **TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ TRIẾT LÝ GIÁO DỤC - VẬN DỤNG TRONG  
QUẢN TRIỆT VÀ ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN TRIẾT LÝ GIÁO DỤC  
THỜI KỲ HỘI NHẬP QUỐC TẾ**

HO CHI MINH'S THOUGHTS ON EDUCATIONAL PHILOSOPHY - APPLICATION  
IN IMPLEMENTING, INNOVATING, AND DEVELOPING EDUCATIONAL PHILOSOPHY  
IN THE ERA OF INTERNATIONAL INTEGRATION

LÊ TRUNG KIÊN

- **ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY LÝ LUẬN QUÂN SỰ  
TRONG CÁC HỌC VIỆN, NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI HIỆN NAY**  
INNOVATION OF TEACHING METHODS OF MILITARY THEORY  
IN CURRENT MILITARY ACADEMIES AND SCHOOLS

ĐINH THÀNH LONG

- **NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG DẠY VÀ HỌC  
Ở TRƯỜNG SĨ QUAN PHÁO BINH HIỆN NAY**

IMPROVING THE QUALITY OF DIGITAL TRANSFORMATION  
IN TEACHING AND LEARNING AT THE ARTILLERY OFFICER SCHOOL TODAY

TRẦN VĂN KHIẾT

Học  
Học nữa  
Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT  
THÁNG 1/2026

TỔNG BIÊN TẬP  
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN  
TRƯỞNG BAN  
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN  
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY  
Ngô Tráng Kiệt  
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ



MỤC LỤC/ CONTENTS

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |    |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| • <b>Cần Xuân Sáu:</b> Yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục truyền thống cho học viên các trường quân đội trước tác động cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay/ <i>The need to improve the quality of traditional education for students in military schools in the face of the impact of the current fourth industrial revolution</i>                                                                          | 3  |
| • <b>Nguyễn Duy Trà:</b> Giải pháp xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục của Học viện Phòng không - Không quân trong điều kiện cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chuyển đổi số/ <i>Solutions to build and develop the team of teachers and educational managers of the Air Defense - Air Force Academy in the context of the fourth industrial revolution and digital transformation</i> | 5  |
| • <b>Nguyễn Ngọc Phú:</b> Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on education and training</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 7  |
| • <b>Nguyễn Văn Nam:</b> Giáo dục, bồi dưỡng thanh niên quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Education and training of youth in the military according to Ho Chi Minh's thoughts</i>                                                                                                                                                                                                                                   | 9  |
| • <b>Nguyễn Văn Huy:</b> Tư tưởng Hồ Chí Minh về tự lực, tự cường, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on self-reliance, self-strength, and the aspiration for development for a prosperous and happy country</i>                                                                                                                                                              | 11 |
| • <b>Đoàn Phê:</b> Cán bộ, Đảng viên học tập và làm theo phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh/ <i>Cadres and Party members should study and emulate the exemplary style of President Ho Chi Minh</i>                                                                                                                                                                                                            | 13 |
| • <b>Lê Trung Kiên:</b> Tư tưởng Hồ Chí Minh về triết lý giáo dục - vận dụng trong quán triệt và đổi mới, phát triển triết lý giáo dục thời kỳ hội nhập quốc tế/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on educational philosophy - application in implementing, innovating, and developing educational philosophy in the era of international integration</i>                                                                        | 15 |
| • <b>Mai Trung Thành - Hoàng Chí Bảo:</b> Nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay/ <i>Improving the quality and capacity of the teaching staff according to Ho Chi Minh's thought in the current period</i>                                                                                                                                                 | 17 |
| • <b>Cao Nguyễn Hoài An:</b> Tư tưởng Hồ Chí Minh về thống nhất giữa học với hành/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on the unity between and practice</i>                                                                                                                                                                                                                                                                       | 18 |
| • <b>Đào Vũ Nam:</b> Nâng cao chất lượng học tập và làm theo phong cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Improving the quality of learning and following the working style of president Ho Chi Minh at Nguyen Hue University</i>                                                                                                                                                        | 20 |
| • <b>Hà Văn Duyệt:</b> Bồi dưỡng phương pháp tự học cho học viên Trường Sĩ quan Lục quân 2 theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Training self-study methods for students Army Officer School 2 according to Ho Chi Minh's thought</i>                                                                                                                                                                                           | 22 |
| • <b>Trần Văn Thủy:</b> Giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Preserving the revolutionary ethics of military cadres according to Ho Chi Minh's thought</i>                                                                                                                                                                                                                       | 24 |
| • <b>Phạm Đức Trường:</b> Thấm nhuần tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục, bồi dưỡng thanh niên/ <i>Infused with President Ho Chi Minh's thoughts on education and training of youth</i>                                                                                                                                                                                                                        | 25 |
| • <b>Hoàng Thị Thủy:</b> Học tập và làm theo phong cách lãnh đạo dân chủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh/ <i>Learning and emulating the democratic leadership style of president Ho Chi Minh</i>                                                                                                                                                                                                                                | 27 |
| • <b>Đinh Văn Tuấn:</b> Một số giải pháp vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về tự lực, tự cường trong phát triển khoa học công nghệ quân sự ở kỷ nguyên số hiện nay/ <i>Some solutions to apply Ho Chi Minh's thought self-response and self-response in the development of military science and technology in the present digital age</i>                                                                                    | 29 |
| • <b>Trần Minh Khánh:</b> Tư tưởng Hồ Chí Minh về nguyên tắc tiến hành công tác dân vận/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on the principles of conducting mass mobilization work</i>                                                                                                                                                                                                                                            | 31 |
| • <b>Tạ Văn Đàn:</b> Rèn luyện phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ, giảng viên trẻ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng các trường quân đội trong giai đoạn mới/ <i>Cultivating Ho Chi Minh's style of expression among young officers and lecturers to meet the requirements of building Military schools in the new period</i>                                                                            | 33 |

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội  
• Điện thoại: 2473.098.555 \* ĐD: 0983081976 \* dvh\_nn@yahoo.com  
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học \* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn  
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học  
Học nữa  
Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT  
THÁNG 1/2026

TỔNG BIÊN TẬP  
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN  
TRƯỞNG BAN  
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN  
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY  
Ngô Tráng Kiệt  
Mạnh Hùng

**Giá: 38.000 đ**



MỤC LỤC/ CONTENTS

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |    |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| • <b>Nguyễn Đăng Khoa:</b> Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hành dân chủ và kỷ luật cho cán bộ, chiến sĩ ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Instilling Ho Chi Minh's ideology on practicing democracy and discipline in officers and soldiers at Nguyen Hue University</i>                                                                      | 35 |
| • <b>Doãn Văn Hoàn:</b> Một số yêu cầu vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về tự lực, tự cường trong phát triển khoa học công nghệ quân sự thời kỳ kỷ nguyên số hiện nay/ <i>Some requirements for applying Ho Chi Minh's thought on self-relope and self-represence in the development of military science and technology in the present digital age</i> | 37 |
| • <b>Nguyễn Minh Sỹ - Đào Văn Dân:</b> Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị trong tình hình mới/ <i>Applying Ho Chi Minh's thought to build the military politically strong in the new situation</i>                                                                                                              | 39 |
| • <b>Đinh Anh Dũng:</b> Cán bộ, Đảng viên học tập và làm theo phong cách lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh/ <i>Cadres and party members study and follow President Ho Chi Minh's leadership style</i>                                                                                                                                               | 41 |
| • <b>Ngô Thị Phú - Hồ Thị Tâm:</b> Kết hợp gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay/ <i>Integrating family, school, and society in education according to ho chi minh's ideology in the current period</i>                                                                                  | 43 |
| • <b>Đào Văn Khiêm:</b> Giáo dục lòng yêu nước cho cán bộ, chiến sĩ ở đơn vị cơ sở theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Patriotic education for officers and soldiers at the grassroots level, based on Ho Chi Minh's ideology</i>                                                                                                                         | 45 |
| • <b>Trịnh Hữu Cường:</b> Thấm nhuần phong cách học tập, nghiên cứu lý luận của Chủ tịch Hồ Chí Minh/ <i>Immersing the learning and research style of president Ho Chi Minh</i>                                                                                                                                                                     | 47 |
| • <b>Phạm Quang Bằng:</b> Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và những định hướng trong giảng dạy hiện nay/ <i>Applying ho chi minh's thought on the great national unity and the orientations in teaching today</i>                                                                                                              | 49 |
| • <b>Hà Huy Nhân:</b> Sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng môi trường văn hóa quân nhân ở đơn vị cơ sở trong giai đoạn hiện nay/ <i>The application of Ho Chi Minh's ideology to building a cultural environment for military personnel at grassroots-level units in the current period</i>                                                | 51 |
| • <b>Nguyễn Nhân Lâm:</b> Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình trong công tác xây dựng Đảng/ <i>Applying Ho Chi Minh's thoughts on self-criticism and criticism in party building work</i>                                                                                                                                      | 53 |
| • <b>Đặng Nam Hà:</b> Giải pháp xây dựng chuẩn mực đạo đức cách mạng cho đội ngũ Đảng viên ở các trường quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay/ <i>Solutions for Establishing a Standard of Revolutionary Ethics for Party Members in Military Schools According to Ho Chi Minh's Ideology in the Current Period</i>           | 55 |
| • <b>Trịnh Văn Bằng:</b> Yêu cầu xây dựng tinh đồng chí, đồng đội trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh/ <i>Requiments for building comradeship and teamwork in the Vietnam People's Army today according to Ho Chi Minh's ideology, morality and style</i>                                      | 57 |
| • <b>Lê Xuân Hà:</b> Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình trong xây dựng Chi bộ, giáo dục nâng cao chất lượng Đảng viên hiện nay/ <i>Applying Ho Chi Minh's thought on self-criticism and criticism in building Party cells and educating to improve the quality of Party members today</i>                                     | 59 |
| • <b>Nguyễn Đình Tiến Đạt:</b> Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng phẩm chất, đạo đức cách mạng cho học viên ở các trường sĩ quan quân đội/ <i>Applying ho chi minh's ideology in building revolutionary qualities and ethics for cadets in military officer schools</i>                                                                   | 61 |
| • <b>Trịnh Văn Chiến:</b> Trường Đại học Nguyễn Huệ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua "Ngành Hậu cần quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy"/ <i>Nguyen Hue University continues to promote the emulation movement "The military logistics sector follows President Ho Chi Minh's teachings"</i>                                             | 63 |
| • <b>Nguyễn Văn Huân - Nguyễn Minh Thanh:</b> Đổi mới phương pháp giảng dạy kỹ thuật nhằm nâng cao năng lực thực hành của học viên quân đội/ <i>Innovating Technical Teaching Methods to Enhance the Practical Competence of Military Cadets</i>                                                                                                    | 65 |
| • <b>Nguyễn Nhật Hào - Trần Hồng Đức:</b> Nâng cao chuẩn mực đạo đức cách mạng cho thanh niên quân đội trong kỷ nguyên mới/ <i>Raising the standards of revolutionary ethics for young soldiers in the new era</i>                                                                                                                                  | 67 |

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội  
• Điện thoại: 2473.098.555 \* ĐD: 0983081976 \* dvh\_nn@yahoo.com  
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học \* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn  
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học  
Học nữa  
Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT  
THÁNG 1/2026

TỔNG BIÊN TẬP  
Tô Quang Phán

BAN TẠP CHÍ IN  
TRƯỞNG BAN  
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN  
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY  
Ngô Tráng Kiệt  
Mạnh Hùng

**Giá: 38.000 đ**



MỤC LỤC/ CONTENTS

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| • <b>Hoàng Văn Tạo:</b> Kết hợp bồi dưỡng kỹ năng với truyền thụ kinh nghiệm trong dạy học công tác Đảng, công tác chính trị ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Combining skills training with experience sharing in teaching Party work and political work in military schools today</i>                                                         | 69 |
| • <b>Đinh Thành Long:</b> Đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận quân sự trong các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ <i>Innovation of teaching methods of military theory in current military academies and schools</i>                                                                                                                      | 70 |
| • <b>Lê Toàn Quyền:</b> Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên trẻ trong các trường quân đội/ <i>Advancing the professional standards of young lecturers in military schools</i>                                                                                                                                                                  | 71 |
| • <b>Tạ Quang Dũng:</b> Phát triển đội ngũ giảng viên các trường quân đội đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội hiện đại/ <i>Developing Faculty in Military Educational Institutions to Meet the Requirements of Building a Modern Military</i>                                                                                                       | 73 |
| • <b>Trần Công Minh:</b> Nâng cao tính tiên phong gương mẫu của đội ngũ cán bộ, Đảng viên quân đội trong tình hình mới/ <i>The pioneering and exemplary role of military cadres and party members in the new situation</i>                                                                                                                        | 75 |
| • <b>Nguyễn Thị Như Thoa:</b> Những tác động của kỷ nguyên số đến sức khỏe tinh thần sinh viên hiện nay/ <i>The impacts of the digital age on the mental health of today's students</i>                                                                                                                                                           | 76 |
| • <b>Nguyễn Văn Thắng - Hoàng Mạnh Cường:</b> Nâng cao năng lực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cho đội ngũ cấp ủy viên trong các trường sĩ quan quân đội hiện nay/ <i>Enhance the capacity to protect the party's ideological foundation among committee members in military officer schools today</i>                                         | 78 |
| • <b>Phạm Hồng Đặc:</b> Đảm bảo tính liêm chính học thuật của sinh viên trong bối cảnh bùng nổ trí tuệ nhân tạo - Thực trạng và giải pháp/ <i>Ensuring students' academic integrity in the context of the AI boom - Current situation and solutions</i>                                                                                           | 80 |
| • <b>Nguyễn Quý Thành:</b> Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện học viên ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Enhancing the effectiveness of management, education, and training of cadets in military schools today</i>                                                                                                         | 82 |
| • <b>Bùi Thị Huệ:</b> Ứng dụng công nghệ thông tin trong nâng cao chất lượng giảng dạy ở các trường quân đội đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số hiện nay/ <i>Applying information technology to improve the quality of teaching in military schools to meet the requirements of current digital transformation</i>                                     | 83 |
| • <b>Nguyễn Duy Thành:</b> Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị cho hạ sĩ quan, binh sĩ ở đơn vị cơ sở trong giai đoạn chuyển đổi số/ <i>Improving the effectiveness of political education for non-commissioned officers and soldiers at the grassroots level during the digital transformation period</i>                              | 85 |
| • <b>Nguyễn Ngọc Sơn:</b> Chuyển đổi số gắn với xây dựng trường quân đội thông minh/ <i>Digital Associated with Building Smart Military Schools</i>                                                                                                                                                                                               | 87 |
| • <b>Dương Hữu Nhân:</b> Phát huy vai trò của người học viên ở các học viện, nhà trường trong quân đội trong đấu tranh phòng chống quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng hiện nay/ <i>Promoting the role of cadets at military academies and schools in the struggle against erroneous and hostile viewpoints in cyberspace today</i> | 89 |
| • <b>Phạm Thế Hưng:</b> Kết hợp trí tuệ nhân tạo với phương pháp dạy học truyền thống ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Combining artificial intelligence with traditional teaching methods in contemporary military educational institutions</i>                                                                                                | 91 |
| • <b>Trần Thị Thu Hiền:</b> Nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Anh thông qua các trò chơi ngôn ngữ/ <i>Enhancing the effectiveness of English teaching and learning through language games</i>                                                                                                                                                    | 92 |
| • <b>Trần Đức Khánh Hùng:</b> Kỹ năng đấu tranh trên không gian mạng, yêu cầu mới đối với đội ngũ học viên ở các trường sĩ quan quân đội/ <i>Cyber warfare skills A new requirement for cadets at military officer schools</i>                                                                                                                    | 94 |
| • <b>Phạm Hồng Tạo:</b> Một số biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của các trường quân đội trong giai đoạn hiện nay/ <i>Some measures to improve the quality of education and training in military schools in the current period</i>                                                                                                | 95 |
| • <b>Vũ Xuân Trường:</b> Sử dụng trí tuệ nhân tạo tăng hứng thú trong dạy học ngoại ngữ hiện nay/ <i>Using artificial intelligence to increase interest in teaching foreign languages today</i>                                                                                                                                                   | 97 |

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội  
• Điện thoại: 2473.098.555 \* ĐD: 0983081976 \* dvh\_nn@yahoo.com  
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học \* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn  
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

# Học Học nữa Học mãi!



**SỐ ĐẶC BIỆT  
THÁNG 1/2026**

**TỔNG BIÊN TẬP  
Tô Quang Phán**

**BAN TẬP CHÍ IN  
TRƯỞNG BAN  
Trương Thị Thúy Hằng**

**PHÓ BAN  
Nguyễn Thị Bính**

**TRÌNH BÀY  
Ngô Tráng Kiệt  
Mạnh Hùng**

## MỤC LỤC/ CONTENTS

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |     |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| • <b>Nguyễn Mạnh Hà:</b> Nâng cao chất lượng chuyển đổi số trong giáo dục - đào tạo và nghiên cứu khoa học ở các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ <i>Improving the quality of digital transformation in education, training, and scientific research at Military academies and schools today</i>                                                                    | 99  |
| • <b>Nguyễn Đình Tiến:</b> Môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh: Kênh phát triển kỹ năng mềm và rèn luyện kỷ luật cho sinh viên/ <i>The subject of national defense and security education: a channel for developing soft skills and cultivating discipline for students</i>                                                                                             | 101 |
| • <b>Đinh Quang Thành - Đinh Sỹ Quân:</b> Giải pháp nâng cao chất lượng biên soạn giáo trình, tài liệu điện tử các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Solutions to improve the quality of textbook editing and electronic materials for social sciences and humanities subjects in military schools today</i>                              | 103 |
| • <b>Nguyễn Văn Giáp:</b> Nâng cao năng lực chuyển đổi số cho đội ngũ giảng viên trẻ ở trường quân đội hiện nay/ <i>Enhancing digital transformation competence for young lecturers in military schools today</i>                                                                                                                                                          | 105 |
| • <b>Nguyễn Trung Sơn:</b> Một số giải pháp nâng cao chất lượng tự học của học viên các trường sĩ quan quân đội hiện nay/ <i>Some solutions to improve the selfstudy quality of officer cadets in military school today</i>                                                                                                                                                | 107 |
| • <b>Vũ Gia Văn - Nguyễn Hồng Hoàn:</b> Ứng dụng công nghệ trong dạy và học ở các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ <i>Application of Technology in Teaching and Learning at Military Academies and Schools today</i>                                                                                                                                                | 109 |
| • <b>Nguyễn Quốc Hùng:</b> Bồi dưỡng năng lực nghiên cứu khoa học cho học viên sĩ quan trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay/ <i>Fostering scientific research capacity for officer students in the current context of digital transformation</i>                                                                                                                          | 110 |
| • <b>Trần Văn Khiết:</b> Nâng cao chất lượng chuyển đổi số trong dạy và học ở Trường Sĩ quan Pháo binh hiện nay/ <i>Improving the quality of digital transformation in teaching and learning at the Artillery Officer School today</i>                                                                                                                                     | 112 |
| • <b>Hà Lê Khánh Vinh:</b> Bảo đảm kỷ luật học tập và tính định hướng chính trị trong giảng dạy học viên quân đội trước tác động của trí tuệ nhân tạo/ <i>Ensuring study discipline and political orientation in teaching military cadets under the impact of artificial intelligence</i>                                                                                  | 115 |
| • <b>Nguyễn Thành Nam:</b> Nâng cao chất lượng huấn luyện kỹ năng bơi cho học viên đào tạo sĩ quan trong các trường quân đội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới/ <i>Improving the quality of swimming skills training for officer cadets in military schools to meet mission requirements in the new situation</i>                                               | 116 |
| • <b>Nguyễn Văn Đối - Trần Công Quốc:</b> Biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng đối với công tác chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo tại Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ <i>Measures to ensure information security and network security for digital transformation in education and training in the Air Defence - Air Force Academy current</i> | 118 |
| • <b>Nguyễn Chí Cương:</b> Nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học cho đội ngũ giảng viên trẻ ở trường quân đội trong tình hình mới/ <i>Improve the quality of scientific research for young teachers at Military schools in new condition</i>                                                                                                                             | 119 |
| • <b>Nguyễn Đức Mạnh:</b> Nguyên tắc toàn diện trong đột phá phát triển giáo dục và đào tạo ở Việt Nam hiện nay/ <i>Comprehensive principles in the breakthrough development of education and training in Vietnam today</i>                                                                                                                                                | 121 |
| • <b>Trần Đình Khánh:</b> Một số yêu cầu phát huy vai trò của học viên đào tạo sĩ quan cấp Phân đội trong rèn luyện kỷ luật ở trường quân đội hiện nay/ <i>Some requirements for promoting the role of detachment-level officer training students in discipline training at current military schools</i>                                                                   | 123 |
| • <b>Hoàng Xuân Thắng:</b> Nâng cao kỹ năng nhận diện, phản bác các quan điểm sai trái trên mạng xã hội của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn trong quân đội/ <i>Enhancing the skills of social science and humanities lecturers in the military in identifying and refuting false viewpoints on social media</i>                                                     | 124 |
| • <b>Lê Văn Hùng:</b> Giáo dục ý thức chính trị cho thanh niên quân đội trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Political awareness education for youth the military in the digital transformation era</i>                                                                                                                                                                         | 126 |
| • <b>Cao Thọ Dũng - Đinh Hữu Tân:</b> Nâng cao ý thức kỷ luật cho đội ngũ quân nhân chuyên nghiệp ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Enhancing discipline among professional soldiers in military schools today</i>                                                                                                                                                        | 128 |

Học  
Học nữa  
Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT  
THÁNG 1/2026

TỔNG BIÊN TẬP  
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN  
TRƯỞNG BAN  
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN  
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY  
Ngô Tráng Kiệt  
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ



MỤC LỤC/ CONTENTS

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |     |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| • <b>Đặng Ngọc Kiên:</b> Các biện pháp nâng cao phẩm chất và năng lực của đội ngũ giảng viên trẻ tại các trường quân đội trong thời kỳ mới/ <i>Measures to enhance the qualities and competencies of young lecturers in military schools in the new era</i>                                                                  | 130 |
| • <b>Bùi Quốc Hưng:</b> Nâng cao chất lượng nói tiếng Anh quân sự thông qua hoạt động thảo luận triển lãm cho học viên chuyên ngành tên lửa/ <i>Enhancing military English speaking skills through exhibition discussion activities for missile specialty cadets</i>                                                         | 132 |
| • <b>Phan Bá Đào - Nguyễn Minh Tâm:</b> Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ quản lý trong xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu” ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Promote the role of management staff in building a strong and comprehensive “model and exemplary” unit in today’s military schools</i> | 134 |
| • <b>Tôn Nữ Thị Sáu:</b> Trí tuệ nhân tạo và yêu cầu tái cấu trúc mô hình đào tạo quản trị công tại Việt Nam/ <i>Artificial intelligence and the requirements for restructuring the public administration education model in Vietnam</i>                                                                                     | 136 |
| • <b>Hoàng Bá Chức:</b> Giáo dục Quốc phòng - An ninh trong nhà trường nền tảng xây dựng thế hệ công dân bản lĩnh, trách nhiệm trong kỷ nguyên mới/ <i>National defense and security education in schools: the foundation for building a generation of courageous and responsible citizens in the new era</i>                | 138 |
| • <b>Đặng Đình Hùng:</b> Những tác động của tiến trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế - vận dụng trong công tác giảng dạy các môn lý luận/ <i>The impacts of the process of globalization and international integration - application in the teaching of theoretical subjects</i>                                            | 139 |
| • <b>Lê Hoàng Ân:</b> Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong kỷ nguyên số hiện nay/ <i>Improving the quality of physical education in the digital age today</i>                                                                                                                                                         | 141 |
| • <b>Đồng Văn Việt:</b> Sử dụng hệ số tương quan trong toán học so sánh sự phát triển kinh tế giữa Việt Nam và Philippines thông qua tỷ lệ sở hữu ô tô/ <i>Using the correlation coefficient in mathematics to compare the economic development between Vietnam and the Philippines through the car ownership rate</i>       | 142 |
| • <b>Tăng Diệu Thúy - Trần Thị Thủy:</b> Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu xây dựng đất nước hiện nay/ <i>Solutions to improve the quality of human resources to meet the requirements of national development today</i>                                                                          | 144 |
| • <b>Nguyễn Đức Trọng:</b> Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học cho đội ngũ giảng viên trẻ trong các trường quân đội hiện nay/ <i>Enhance scientific research capabilities for young faculty members in current military schools</i>                                                                                        | 146 |
| • <b>Đinh Công Nghị - Phùng Nam:</b> Giải pháp nâng cao chất lượng biên soạn bài giảng điện tử ở các trường quân đội trong giai đoạn chuyển đổi số hiện nay/ <i>Solutions to Improve the Quality of Electronic Lecture Preparation at Military Schools During the Current Digital Transformation Period</i>                  | 148 |
| • <b>Trần Quốc Trinh:</b> Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý học viên ở Trường Đại học Nguyễn Huệ trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Building a team of student management staff at the Nguyen Hue University during the digital transformation period</i>                                                                         | 150 |
| • <b>Dương Minh Long:</b> Áp dụng phương pháp thảo luận yên lặng và giả định nâng cao năng lực giao tiếp tiếng Anh cho học viên chuyên ngành Tên lửa/ <i>Applying silent discussion and role-play methods to enhance English communication skills for missile specialty cadets</i>                                           | 152 |
| • <b>Trịnh Xuân Thắng:</b> Giải pháp rèn luyện phong cách học tập Hồ Chí Minh cho học viên ở các trường quân đội trong thời kỳ mới/ <i>Solutions for cultivating Ho Chi Minh’s learning style for students in military schools in the new era</i>                                                                            | 154 |
| • <b>Lưu Văn Cường:</b> Sự cần thiết nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị trong tình hình mới/ <i>The need to improve the quality of ideological and political education to build a politically strong Army in the new situation</i>                            | 155 |
| • <b>Nguyễn Trọng Tấn:</b> Ứng dụng sơ đồ Mind Map vào việc dạy ngữ pháp tiếng Anh cho học viên tại các trường quân đội hiện nay/ <i>Application of mind maps in teaching English grammar to cadets at military schools today</i>                                                                                            | 157 |
| • <b>Khuất Văn Hưởng:</b> Giải pháp cơ bản nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”/ <i>Basic solutions to raising awareness and responsibility of soldiers in building a strong, comprehensive, “exemplary, typical” unit</i>                           | 159 |

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội  
• Điện thoại: 2473.098.555 \* ĐD: 0983081976 \* dvh\_nn@yahoo.com  
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học \* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn  
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

# Học Học nữa Học mãi!



**SỐ ĐẶC BIỆT  
THÁNG 1/2026**

**TỔNG BIÊN TẬP  
Tô Quang Phán**

**BAN TẬP CHÍ IN  
TRƯỞNG BAN  
Trương Thị Thúy Hằng**

**PHÓ BAN  
Nguyễn Thị Bính**

**TRÌNH BÀY  
Ngô Tráng Kiệt  
Mạnh Hùng**

**Giá: 38.000 đ**



## MỤC LỤC/ CONTENTS

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |     |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| • <b>Phạm Thị Thu Trang:</b> Ứng dụng các lý thuyết học tập và mô hình thiết kế giảng dạy để nâng cao hiệu quả giảng dạy tiếng Anh ở bậc đại học/ <i>Applying learning theories and instructional design models to enhance the effectiveness of university English teaching</i>                                                                                                     | 161 |
| • <b>Trần Văn Đạt:</b> Giải pháp nâng cao kỹ năng làm việc nhóm cho học viên tại các trường trong quân đội hiện nay/ <i>Solutions to enhance teamwork skills for cadets in military schools today</i>                                                                                                                                                                               | 163 |
| • <b>Lý Thị Lan:</b> Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Hán ngữ Trung cấp cho sinh viên năm thứ 3 cao đẳng tiếng Trung Quốc Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching intermediate chinese to third-year chinese language students at Lang Son College of Chinese</i>                                                                                           | 165 |
| • <b>Phạm Hồng Minh - Đặng Anh Tuấn:</b> Năng lực số của giảng viên Học viện Phòng không - Không quân và những vấn đề đặt ra hiện nay/ <i>The digital capacity of lecturers of the Air Defense Academy and current problems</i>                                                                                                                                                     | 167 |
| • <b>Lê Văn Lại:</b> Nâng cao hiệu quả sử dụng phương pháp học tập tích cực cho học viên ở Trường Sĩ quan Lục quân 2/ <i>Improving the effectiveness of using active learning methods for students at Army Officer School 2</i>                                                                                                                                                     | 169 |
| • <b>Đặng Duy Thịnh:</b> Tăng cường quản lý việc sử dụng điện thoại thông minh và tham gia mạng xã hội của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Trường Quân sự Quân khu 5 hiện nay/ <i>Strengthening the management of smartphone use and social media participation among non-commissioned officers and soldiers at the Military School of Military Region 5</i>                                  | 171 |
| • <b>Nông Thị Chang:</b> Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Múa Dân gian dân tộc cho sinh viên chuyên ngành Biểu diễn Múa Dân gian dân tộc Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the subject of ethnic folk dance for students majoring in ethnic folk dance performance at Lang Son College</i>                                                            | 173 |
| • <b>Nguyễn Phúc Dược - Trần Lâm Nhứt:</b> Quản lý hoạt động dạy học môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trường Đại học Trà Vinh/ <i>Management of teaching activities in national defense and security education at Tra Vinh University</i>                                                                                                                                     | 175 |
| • <b>Nguyễn Văn Ngự:</b> Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên Học viện Phòng không - Không quân đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo hiện nay/ <i>Enhancing the quality of the teaching staff at the Air Defense - Air Force Academy to meet the requirements of digital transformation in education and training today</i>                                      | 177 |
| • <b>Lê Thanh Hải:</b> Nâng cao kiến thức thực tiễn cho giảng viên huấn luyện quân sự ở Trường Sĩ quan Lục quân 2/ <i>Enhancing practical knowledge for military training instructors at the Army Officer School 2</i>                                                                                                                                                              | 179 |
| • <b>Trần Quốc Hoàn:</b> Đổi mới phương pháp giảng dạy tiếng Anh cho sinh viên Trường Cao đẳng Lạng Sơn hiện nay/ <i>Innovating English teaching methods for students at Lang Son College today</i>                                                                                                                                                                                 | 181 |
| • <b>Trịnh Văn Cương:</b> Biện pháp đổi mới nội dung, phương pháp huấn luyện chiến thuật bộ binh cho học viên đào tạo sĩ quan chỉ huy tham mưu cấp Phân đội ở Học viện Phòng không - Không quân/ <i>Measures to innovate the content and methods of infantry tactical training for students training commanding officers and staff level at the Air force - Air defense Academy</i> | 183 |
| • <b>Trương Quốc Dũng:</b> Một số giải pháp phát triển tư duy logic cho học viên đào tạo sĩ quan chỉ huy cấp Phân đội ở Trường Đại học Nguyễn Huệ hiện nay/ <i>Some solutions for developing logical thinking skills in officer trainees at Nguyen Hue University today</i>                                                                                                         | 185 |
| • <b>Hà Thị Thu Hương:</b> Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Cơ sở Kỹ thuật điện cho sinh viên năm thứ nhất ngành Điện Công nghiệp Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the fundamentals of electrical engineering course for first-year students in the industrial electrical engineering program at Lang Son College</i>                                | 187 |
| • <b>Nguyễn Văn Lộc:</b> Phát huy tính tích cực trong học tập và rèn luyện của học viên Trường Quân sự Quân khu 5/ <i>Promoting activeness in learning and training among students of the Military School of Military zone 5</i>                                                                                                                                                    | 189 |
| • <b>Võ Văn Hùng - Nguyễn Đình An:</b> Giải pháp xây dựng động cơ học tập đúng đắn cho học viên ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Solutions to build the right learning motivation for students at Nguyen Hue University</i>                                                                                                                                                          | 191 |

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội  
• Điện thoại: 2473.098.555 \* ĐD: 0983081976 \* dvh\_nn@yahoo.com  
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học \* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn  
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

# Học Học nữa Học mãi!



**SỐ ĐẶC BIỆT  
THÁNG 1/2026**

**TỔNG BIÊN TẬP  
Tô Quang Phán**

**BAN TẬP CHÍ IN  
TRƯỞNG BAN  
Trương Thị Thúy Hằng**

**PHÓ BAN  
Nguyễn Thị Bính**

**TRÌNH BÀY  
Ngô Tráng Kiệt  
Mạnh Hùng**

**Giá: 38.000 đ**

## MỤC LỤC/ CONTENTS

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |     |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| • <b>Nguyễn Thanh Nguyệt:</b> Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Kỹ thuật Vi điều khiển cho sinh viên cao đẳng điện tử Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching microcontroller engineering to electronics college students at Lang Son College</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 192 |
| • <b>Nguyễn Văn Chiêm:</b> Thực trạng hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên chuyên ngành Giáo dục tiểu học Trường Đại học Tây Bắc/ <i>The current status of extracurricular physical education and sports activities among primary education major students at Tay Bac University</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 194 |
| • <b>Nguyễn Doãn Tân:</b> Từ đề án đổi mới cơ chế quản lý tài chính quân đội ở Quân chủng Phòng không - không quân đến vận dụng vào công tác giảng dạy các học phần hậu cần hiện nay/ <i>From the project of renewing the military financial management mechanism in the air defense and air force to applying it to the teaching of current logistics modules</i>                                                                                                                                                                                                                                             | 196 |
| • <b>Hoàng Thu Trang:</b> Giải pháp giáo dục truyền thống yêu nước cho Hạ sĩ quan, Binh sĩ ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Solutions for patriotism traditional education for non-commissioned officers and soldiers at Nguyen Hue University</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 198 |
| • <b>Trương Thị Hạnh Hương:</b> Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Chăm sóc Sức khỏe người bệnh ngoại khoa cho sinh viên cao đẳng điều dưỡng Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the subject of Surgical Patient Care for nursing college students at Lang Son College</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 200 |
| • <b>Nguyễn Thị Vân:</b> Bài học Stem về lắp ghép mô hình kĩ thuật theo định hướng nghề nghiệp cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học tại Trường Đại học Đồng Nai/ <i>Stem lesson on engineering model assembly with a career-oriented approach for primary education students at Dong Nai University</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 202 |
| • <b>Lâm Quang Nghĩa:</b> Nâng cao kĩ năng nghiên cứu khoa học cho đội ngũ giảng viên trẻ ở Trường Đại học Nguyễn Huệ trong thời kì chuyển đổi số/ <i>Enhancing scientific research skills for young faculty members at Nguyen Hue University in the digital transformation era</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 203 |
| • <b>Nguyễn Tiến Đạt - Bùi Thúy Anh:</b> Đổi mới phương pháp dạy học lý luận chính trị tại Trường Quân sự Quân khu 7 trong bối cảnh hiện nay/ <i>Innovation in political theory teaching methods at Military School of Military region 7 in the current context</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 205 |
| • <b>Hà Thị Thanh Huyền:</b> Quản lý hoạt động giáo dục, đào tạo Trường Cao đẳng Lạng Sơn trong bối cảnh hiện nay/ <i>Managing educational and training activities at Lang Son College in the current context</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 206 |
| • <b>Bùi Quang Thọ - Vũ Tiến Đoàn:</b> Nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh ở Học viện Phòng không - Không quân trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Enhancing the Quality of English Teaching and Learning at the Air Defense - Air Force Academy in the Period of Digital Transformation</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 208 |
| • <b>Mai Thanh Tâm:</b> Phát triển năng lực nghiên cứu khoa học cho học viên Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Developing scientific research capacity for students of Nguyen Hue University</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 209 |
| • <b>Trần Viết Lương - Bùi Văn Tân:</b> Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên trong giáo dục, rèn luyện phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” cho học viên ở Trường Quân sự Quân khu 7 trong giai đoạn cách mạng mới/ <i>Promoting the role of the youth union in educating and cultivating the character of the “Uncle Ho’s soldiers” for students at the Military School of Military region 7 during the new revolutionary period</i>                                                                                                                                                                                      | 211 |
| • <b>Nguyễn Thị Linh:</b> Nâng cao hiệu quả giảng dạy môn Trang bị điện cho sinh viên năm thứ nhất ngành Điện Công nghiệp Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the effectiveness of teaching the Electrical Equipment course to first-year students in the Industrial Electrical Engineering program at Lang Son College</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 213 |
| • <b>Tòng Văn Huân:</b> Đánh giá thực trạng thể lực chung của sinh viên khoa Tiểu học - Mầm non Trường Đại học Tây Bắc/ <i>Assessment of the general physical fitness of students in the elementary and preschool department at Tay Bac University</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 215 |
| • <b>Phạm Bá Sỹ:</b> Giải pháp tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức Đảng trong công tác giáo dục, rèn luyện Đảng viên dự bị của Chi bộ Đại đội quản lý học viên đào tạo sĩ quan cấp Phân đội ở Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ <i>Solutions to strengthen education by raising awareness and responsibility of party committees and party organizations in the work of educating and training probationary party members of the company-level party cell managing students trained as subunit-level officers at the current Air Defense - Air Force Academy</i> | 217 |

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

\* ĐD: 0983081976

\* dvh\_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

\* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

# Học Học nữa Học mãi!



**SỐ ĐẶC BIỆT  
THÁNG 1/2026**

**TỔNG BIÊN TẬP  
Tô Quang Phán**

**BAN TẬP CHÍ IN  
TRƯỞNG BAN  
Trương Thị Thúy Hằng**

**PHÓ BAN  
Nguyễn Thị Bính**

**TRÌNH BÀY  
Ngô Tráng Kiệt  
Mạnh Hùng**

**Giá: 38.000 đ**

## MỤC LỤC/ CONTENTS

- **Đỗ Đình Lượng:** Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Hàn hồ quang tay cho học sinh Trung cấp Hàn Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ *Improving the quality of teaching manual arc welding to intermediate welding students at Lang Son College* 219
- **Nguyễn Văn Hùng - Nguyễn Hoàng Long:** Phát huy năng lực ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong giảng dạy môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh cho đội ngũ giáo viên trẻ tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Quân sự Quân khu 7/ *Promoting the capacity for technology application and digital transformation in teaching national defense and security education for young teachers at the center for national defense and security education, Military School of Military region 7* 221
- **Vũ Long Vương:** Thực trạng kỹ năng giao tiếp sư phạm của sinh viên chuyên ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Tây Bắc/ *The current situation of communication skills of physical education major students at Tay Bac University* 223
- **Nguyễn Văn Nho:** Giải pháp bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo Trường Đại học Nguyễn Huệ/ *Solutions for developing human resources to meet the requirements of digital transformation in education and training at Nguyen Hue University* 226
- **Nguyễn Bá Bắc:** Nâng cao chất lượng giảng dạy môn PLC nâng cao cho sinh viên ngành Điện Công nghiệp Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ *Improving the quality of teaching the advanced PLC course for students in the Industrial Electrical Engineering program at Lang Son College* 228
- **Nguyễn Viết Tâm:** Một số giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ trường quân đội đáp ứng yêu cầu đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị/ *Several solutions for building a team of military school staff to meet the requirements of breakthroughs in science, technology, innovation, and digital transformation in accordance with the spirit of Resolution 57-NQ/TW of the Politburo* 230
- **Trần Thị Linh:** Rèn luyện kỹ năng thiết kế bài múa phù hợp với lứa tuổi mầm non cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non Trường Đại học Đồng Nai/ *Training skills in designing dance performance suitable for preschool age for students of early childhood education at Dong Nai University* 232
- **Lưu Văn Tuấn:** Đánh giá thực trạng thể lực của chiến sĩ mới nhập ngũ Trường Sĩ quan Kỹ thuật Quân sự/ *Assessment of the physical fitness status of newly recruited soldiers Military Technical Officer School* 233
- **Lâm Xuân Bình:** Giải pháp nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, cổ động ở Trường Sĩ quan Lục quân 2 trong thời đại công nghệ số/ *Improve the quality of propaganda and promotion work at Nguyen Hue University now* 236
- **Phạm Thị Thanh Thu:** Nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Cao đẳng Lạng Sơn hiện nay/ *Improving the quality of soft skills education for students at Lang Son College today* 237
- **Võ Thị Thu Thảo:** Phương pháp dạy học đáp ứng chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh - Trường Đại học Tiền Giang/ *Teaching methods designed to fulfill the program learning outcomes in business Administration: A Case Study of Tien Giang University* 239
- **Lê Quang Tuấn:** Một số yêu cầu bồi dưỡng năng lực nghiên cứu khoa học cho đội ngũ giảng viên trẻ ở Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ *Some requirements for following scientific research capacity for young team of teachers at the Air Defense - Air Force Academy today* 242
- **Đinh Hữu Quân:** Nghiên cứu phát triển nội dung học phần Giáo dục thể chất 2 (môn Thể thao tự chọn) dành cho sinh viên không chuyên tại Trường Đại học Tây Bắc/ *A study on the development of the course content for physical education 2 (elective Sports) for non-major students at Tay Bac University* 244
- **Dương Thị Hồng Hạnh:** Xây dựng đội ngũ giảng viên tiếng Anh Trường Sĩ quan Kỹ thuật Quân sự đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao/ *Building a team of English instructors at the military technical officer school to meet the requirements for training high-quality Military Human Resources* 247
- **Châu Minh Nhựt:** Ứng dụng thuật toán long Short - Term Memory phân tích cảm xúc người học tại Trường Đại học Tiền Giang/ *Application of Long Short-Term Memory Algorithms for Learner Sentiment Analysis at Tien Giang University* 249

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội  
• Điện thoại: 2473.098.555 \* ĐD: 0983081976 \* dvh\_nn@yahoo.com  
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học \* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn  
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

# Học Học nữa Học mãi!



**SỐ ĐẶC BIỆT  
THÁNG 1/2026**

**TỔNG BIÊN TẬP  
Tô Quang Phán**

**BAN TẬP CHÍ IN  
TRƯỞNG BAN  
Trương Thị Thúy Hằng**

**PHÓ BAN  
Nguyễn Thị Bính**

**TRÌNH BÀY  
Ngô Tráng Kiệt  
Mạnh Hùng**

**Giá: 38.000 đ**

Tạp chí  
**CÔNG ĐAN  
& KHUYẾN HỌC**  
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM  
**Đạy và Học**  
NGÀY NAY

## MỤC LỤC/ CONTENTS

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |     |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| • <b>Nguyễn Thanh Cảnh:</b> Phát triển chuyên môn dựa trên lãnh đạo thích ứng trong bối cảnh chuyển đổi giáo dục ở khoa Khoa học cơ bản Trường Cao đẳng Lang Sơn/<br><i>Professional development based on adaptive leadership in the context of educational transformation at the Faculty of Basic Sciences, Lang Son College</i>                         | 252 |
| • <b>Hà Trọng Thảo:</b> Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá sự phát triển tố chất thể lực cho sinh viên Khóa 24 Trường Đại học Tiền Giang/ <i>Developing Evaluation Standards for the Physical Fitness Development of Cohort 24 Students at Tien Giang University</i>                                                                                            | 255 |
| • <b>Phan Quốc Thiệu - Vũ Quốc Hải:</b> Ứng dụng công cụ trí tuệ nhân tạo trong dạy học tiếp cận năng lực tại khoa khoa học xã hội và nhân văn - Trường Quân sự Quân khu 7/<br><i>Application of artificial intelligence tools in competency - based teaching at the faculty of social sciences and humanities - Military School of Military region 7</i> | 259 |
| • <b>Đặng Lý:</b> Giải pháp nâng cao chất lượng tự học cho học viên đào tạo sĩ quan dự bị ở Trường Quân sự Quân khu 5/ <i>Solutions to improve the quality of self-study for students in reserve officer training at the Military School of Military region 5</i>                                                                                         | 261 |
| • <b>Phạm Đăng Thanh:</b> Ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy ở Học viện Phòng không - Không quân/<br><i>Application of digital technology in the Air defense - Air force academy</i>                                                                                                                                                                   | 263 |
| • <b>Vi Thị Minh Hiếu:</b> Phát triển nông nghiệp bền vững trong bối cảnh chuyển đổi số ở tỉnh Lạng Sơn hiện nay/ <i>Sustainable agricultural in the context of digital transformation in Lang Son province today</i>                                                                                                                                     | 265 |
| • <b>Đỗ Như Hiến - Nguyễn Huy Hoàng:</b> Định hướng nội dung những thành tựu lý luận lớn của Đảng qua gần 40 năm đổi mới trong học tập, giảng dạy môn Chủ nghĩa xã hội khoa học/<br><i>Orientation of the content of the party's great theoretical achievements over nearly 40 years of innovation in learning and teaching scientific socialisms</i>     | 266 |
| • <b>Nguyễn Văn Thuận:</b> Các trường quân đội đẩy mạnh cải cách hành chính, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”/ <i>Military schools step up administrative reforms to meet the requirements of building strong, comprehensive “Exemplary, model” units</i>                                                | 268 |
| • <b>Bùi Trung Kiên:</b> Tác động của khoa học, công nghệ đến phát triển con người Việt Nam - Những vấn đề đặt ra trong giảng dạy lý luận chính trị hiện nay/ <i>The impact of science and technology on Vietnam's human development - problems posed in the teaching of political theory today</i>                                                       | 270 |
| • <b>Nguyễn Thị Linh Nhâm:</b> Thuận lợi và khó khăn trong công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức cách mạng cho giới trẻ hiện nay/ <i>And challenges in the propaganda and education of revolutionary ethics for the youth in the current period</i>                                                                                                     | 272 |
| • <b>Đinh Xuân Thu:</b> Những bài học kinh nghiệm đánh thắng cuộc tập kích bằng B-52 của Mỹ vào Hà Nội - Hải Phòng tháng 12 năm 1972/ <i>Lessons learned from defeating the american B-52 attacks on Ha Noi and Hai Phong in december 1972</i>                                                                                                            | 274 |
| • <b>Mang Đức Thành:</b> Phát huy vai trò của thanh niên ở các học viện, nhà trường quân đội trong tham gia tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hiện nay/ <i>Promoting the role of youth in military academies and schools in participating in propaganda, dissemination, and legal education nowadays</i>                                         | 276 |
| • <b>Trần Thế Mạnh:</b> Đánh giá thực trạng trồng đào và ảnh hưởng của phân ủ và che tủ gốc đến cây đào H'Mông tại Mộc Châu, Sơn La/ <i>Evaluation of peach growing status and the impact of compost and mulch on mong peach trees in Moc Chau, Son La</i>                                                                                                | 278 |
| • <b>Đỗ Đức Doanh:</b> Những vấn đề đặt ra và giải pháp xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần của nền quốc phòng toàn dân trong tình hình mới/ <i>Issues and solutions to building the political and spiritual potential of national defense in the new situation</i>                                                                                    | 280 |
| • <b>Đặng Đình Việt:</b> Phát huy vai trò tiên phong của thanh niên quân đội trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc/ <i>Promoting the pioneering role of youth soldiers in the new era, the era of the nation's rise</i>                                                                                                                    | 282 |
| • <b>Trần Thế Mạnh - Vũ Phương Liên:</b> Điều tra và đánh giá thảm thực vật tại xã Co Mạ, tỉnh Sơn La/<br><i>Investigation and assessment of plant disasters in Co Ma commune, Son La province</i>                                                                                                                                                        | 284 |

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội  
• Điện thoại: 2473.098.555 \* ĐD: 0983081976 \* dvh\_nn@yahoo.com  
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học \* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn  
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

# Học Học nữa Học mãi!



**SỐ ĐẶC BIỆT  
THÁNG 1/2026**

**TỔNG BIÊN TẬP  
Tô Quang Phán**

**BAN TẬP CHÍ IN  
TRƯỞNG BAN  
Trương Thị Thúy Hằng**

**PHÓ BAN  
Nguyễn Thị Bính**

**TRÌNH BÀY  
Ngô Tráng Kiệt  
Mạnh Hùng**

**Giá: 38.000 đ**



## MỤC LỤC/ CONTENTS

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |     |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| • <b>Võ Trọng Huyền - Nguyễn Văn Chất:</b> Vận dụng phương thức tiến hành chiến tranh toàn dân, toàn diện trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam/ <i>Applying the method of waging all-people and comprehensive war in the history of fighting foreign invaders of the Vietnamese people</i>                                                | 286 |
| • <b>Nguyễn Thị Thu Hương - Trần Quang Thế:</b> Phát huy vai trò của phụ nữ quân đội trong đẩy mạnh thực hiện bình đẳng giới hiện nay/ <i>Enhancing the role of women in the military in promoting gender equality today</i>                                                                                                                            | 288 |
| • <b>Đoàn Văn Trường Chinh:</b> Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trong bối cảnh cải cách nền hành chính ở Việt Nam hiện nay/ <i>Principles of Organization and Operation of State Administrative Agencies in the Context of Current Administrative Reform in Vietnam</i>                                                 | 289 |
| • <b>Bùi Văn Sinh:</b> Thanh niên quân đội với vai trò xung kích xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc bước vào kỷ nguyên mới/ <i>Military youth with the active role of Building a great national unity block entering into a new era</i>                                                                                                            | 291 |
| • <b>Hoàng Văn Cán:</b> Vận hành chính quyền địa phương hai cấp - những vấn đề đặt ra/ <i>Operating a two-tiered local government system - Issues to be raised</i>                                                                                                                                                                                      | 293 |
| • <b>Đỗ Tuấn Vĩnh:</b> Sự cần thiết nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”/ <i>The need to raise awareness and responsibility of soldiers in building a strong, comprehensive, “exemplary, typical” unit</i>                                                                      | 295 |
| • <b>Trần Thế Mạnh - Vũ Phương Liên:</b> Nghiên cứu kỹ thuật gây trồng cây Lô Hội tại xã Muối Nọi - Sơn La/ <i>Research on cultivation techniques of aloe in Muoi Noi commune, Son La province</i>                                                                                                                                                      | 297 |
| • <b>Cù Huy Hiệp - Lê Thị Hương:</b> Xây dựng giá trị văn hóa và con người Việt Nam trong kỷ nguyên số/ <i>Building Vietnamese cultural and human values in the digital age</i>                                                                                                                                                                         | 299 |
| • <b>Trần Anh Tú:</b> Vận dụng quan điểm của Đảng về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc qua các thời kỳ vào giảng dạy lý luận chính trị hiện nay/ <i>Applying the party's viewpoint on building an advanced Vietnamese culture, imbued with national identity through the periods into teaching political theory today</i> | 300 |
| • <b>Trần Thị Kim Hà:</b> Giáo dục về biến đổi khí hậu và đa dạng sinh học trong Chương trình giáo dục địa phương tại Đồng Nai/ <i>Education on climate change and biodiversity in the local education program in Dong Nai</i>                                                                                                                          | 302 |
| • <b>Thạch Sa Phone:</b> Một số phương pháp dạy học từ phái sinh trong sách giáo khoa tiếng Khmer/ <i>Some methods for teaching derived words in Khmer language textbooks</i>                                                                                                                                                                           | 304 |
| • <b>Phạm Minh Tuấn:</b> Thực trạng mắc lỗi về cấu trúc câu khi viết đoạn văn của học sinh lớp 3 trên địa bàn phường Trà Vinh, tỉnh Vĩnh Long/ <i>Current situation of sentence structure errors in paragraph writing among grade 3 students in Tra Vinh ward, Vinh Long province</i>                                                                   | 306 |
| • <b>Huỳnh Minh Triệu:</b> Phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của học viên Trường Sĩ quan Lục quân 2 trong chuyển đổi số/ <i>Promoting the innovative and creative role of students at the Army Officer School 2 in digital transformation</i>                                                                                                        | 308 |
| • <b>Lê Sỹ Thông:</b> Giải pháp xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn trong các trường quân đội đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo hiện nay/ <i>Solutions to improve self-study quality in social sciences and humanities for cadet students in military schools today</i>                               | 310 |
| • <b>Hoàng Chí Bảo:</b> Một số yêu cầu phát huy vai trò xung kích của thanh niên quân đội trong đổi mới sáng tạo và công nghệ số hiện nay/ <i>Some for the active role of military youth in current innovation and digital technology</i>                                                                                                               | 311 |
| • <b>Nông Khánh Vy:</b> Ứng dụng trò chơi vận động và sáng tạo trong việc rèn luyện tính tự chủ cho trẻ từ 5 đến 6 tuổi tại một số trường mầm non trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp/ <i>of physical and creative games in fostering autonomy in children aged 5 to 6 at several kindergartens in Dong Thap province</i>                                       | 313 |
| • <b>Vũ Mạnh Cường:</b> Giải pháp nâng cao chất lượng tự học các môn khoa học xã hội và nhân văn cho học viên sĩ quan ở các trường trong quân đội hiện nay/ <i>Solutions to improve self-study quality in social sciences and humanities for cadet students in military schools today</i>                                                               | 317 |
| • <b>Hoàng Quang Đạo:</b> Phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên trong việc nâng cao ý thức tự học của học viên tại các trường quân đội hiện nay/ <i>Promoting the role of lecturers in enhancing cadets' self-study awareness in military schools today</i>                                                                                           | 319 |

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

\* ĐD: 0983081976

\* dvh\_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

\* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

# QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO TRƯỜNG CAO ĐẲNG LẠNG SƠN TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

**HÀ THỊ THANH HUYỀN**  
Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Ngày nhận bài: 14/12/2025; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 28/12/2025; Ngày duyệt đăng: 05/01/2026

## ABSTRACT

*This article studies the current state of management of education and training activities at Lang Son College, analyzes the challenges and opportunities in the current context, and proposes solutions to improve management efficiency, training quality, and meet the needs of local human resource development. The research results indicate that improving training programs, enhancing lecturer capacity, applying information technology, collaborating with businesses, and establishing a quality assessment system are key factors in improving the effectiveness of vocational education management.*

*Key words: Solutions, education management, training, Lang Son College, business cooperation...*

## I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và sự phát triển nhanh chóng của kinh tế - xã hội, nguồn nhân lực chất lượng cao trở thành yếu tố then chốt quyết định sự phát triển bền vững của mỗi địa phương và quốc gia. Giáo dục nghề nghiệp đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp những lao động có trình độ chuyên môn, kỹ năng thực hành và khả năng thích ứng với nhu cầu thị trường. Trường Cao đẳng Lạng Sơn là một cơ sở giáo dục nghề nghiệp trọng điểm của tỉnh Lạng Sơn, chịu trách nhiệm đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ, nông lâm nghiệp và du lịch. Trong những năm gần đây, nhà trường đã đạt được nhiều kết quả tích cực về tuyển sinh, nâng cao chất lượng giảng dạy, cải thiện cơ sở vật chất và mở rộng hợp tác với doanh nghiệp. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu này, hoạt động quản lý giáo dục, đào tạo vẫn còn một số hạn chế: Chương trình đào tạo chưa hoàn toàn đáp ứng yêu cầu thực tiễn; năng lực giảng viên chưa đồng đều; cơ sở vật chất còn hạn chế; mối quan hệ hợp tác với doanh nghiệp chưa phát triển sâu rộng; và hệ thống quản lý, đánh giá chất lượng chưa thực sự đồng bộ và hiện đại. Trước tình hình đó, việc nghiên cứu, đánh giá thực trạng quản lý hoạt động giáo dục, đào tạo tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý là hết sức cần thiết. Nghiên cứu này nhằm cung cấp cơ sở khoa học cho việc đổi mới quản lý, nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của tỉnh Lạng Sơn và hội nhập với thị trường lao động khu vực và quốc tế.

## II. NỘI DUNG

Trong bối cảnh cả nước thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW (2017) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, tỉnh Lạng Sơn đã triển khai chủ trương sắp xếp, tinh gọn mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục chuyên nghiệp trên địa bàn. Theo đó, việc duy trì nhiều trường cao đẳng, trung cấp với quy mô nhỏ, chức năng đào tạo chồng chéo, phân tán nguồn lực được xác định là không còn phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Trên cơ sở đó, ba trường gồm Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn, Trường Cao đẳng Nghề Lạng Sơn và Trường Cao đẳng Y tế Lạng Sơn được sáp nhập để thành lập Trường Cao đẳng Lạng Sơn. Đây là bước đi chiến lược nhằm hình thành một cơ sở đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực công, đồng thời đáp ứng tốt hơn nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực của địa phương.

### 1. Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục, đào tạo Trường Cao đẳng Lạng Sơn

#### 1.1. Những kết quả đạt được trong quản lý hoạt động giáo dục, đào tạo Trường Cao đẳng Lạng Sơn

**Thứ nhất**, tuyển sinh và duy trì quy mô đào tạo. Trong những năm gần đây, Trường Cao đẳng Lạng Sơn đã đạt được kết quả đáng kể trong công tác tuyển sinh, giữ vững quy mô đào tạo ổn định. Nhà trường đã xây dựng và triển khai nhiều chính sách, chương trình tư vấn hướng nghiệp cho học sinh THPT và các đối tượng lao động có nhu cầu học nghề. Nhờ đó, số lượng sinh viên nhập học hằng năm được duy trì ổn định, đồng thời chất lượng đầu vào ngày càng cải thiện. Công tác truyền thông tuyển sinh được đổi mới, kết hợp giữa truyền thông thông tin và hiện đại, giúp nhà trường tiếp cận được nhiều nhóm đối tượng học viên, từ học sinh phổ thông đến người đi làm muốn nâng cao trình độ nghề nghiệp. Việc duy trì quy mô tuyển sinh ổn định không chỉ đảm bảo nguồn nhân

lực phục vụ đào tạo các ngành nghề trọng điểm của tỉnh mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho việc hoạch định chiến lược đào tạo dài hạn và cân đối nguồn lực giảng dạy.

**Thứ hai**, chất lượng đào tạo và giảng dạy. Về công tác đào tạo, Trường Cao đẳng Lạng Sơn đã từng bước nâng cao chất lượng giảng dạy, chú trọng kết hợp lý thuyết với thực hành. Nhà trường đã điều chỉnh nội dung chương trình, đưa các môn học thực hành, kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng mềm vào chương trình đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu thực tế của thị trường lao động. Giảng viên không chỉ truyền đạt kiến thức chuyên môn mà còn hướng dẫn sinh viên phát triển năng lực tư duy, sáng tạo, khả năng làm việc nhóm và giải quyết vấn đề. Các lớp học được tổ chức theo hình thức tương tác, sử dụng phương pháp giảng dạy dự án, mô phỏng tình huống thực tế, giúp sinh viên hình thành kỹ năng nghề nghiệp từ giai đoạn học tập. Kết quả là sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng thích ứng nhanh với môi trường làm việc thực tế, góp phần nâng cao uy tín của nhà trường đối với doanh nghiệp và cộng đồng.

**Thứ ba**, hợp tác với doanh nghiệp và thị trường lao động. Một trong những thành tựu nổi bật của Trường Cao đẳng Lạng Sơn là mở rộng hợp tác với doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh. Nhà trường đã xây dựng các chương trình thực tập, thực hành, đào tạo theo đặt hàng doanh nghiệp, giúp sinh viên được tiếp xúc trực tiếp với môi trường làm việc thực tế. Hợp tác này không chỉ nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên mà còn giúp nhà trường cập nhật nhanh các yêu cầu và xu hướng mới của thị trường lao động, từ đó điều chỉnh chương trình đào tạo phù hợp. Một số ngành nghề đặc thù đã triển khai thành công các chương trình đào tạo theo nhu cầu doanh nghiệp, tạo ra nguồn nhân lực sẵn sàng làm việc ngay sau khi tốt nghiệp. Ngoài ra, việc hợp tác này còn mở ra cơ hội cho sinh viên khởi nghiệp, nghiên cứu ứng dụng và phát triển sản phẩm sáng tạo, góp phần tăng tính thực tiễn của đào tạo nghề nghiệp.

**Thứ tư**, cơ sở vật chất và trang thiết bị. Nhà trường đã đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị giảng dạy và thực hành, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng đào tạo. Các xưởng thực hành, phòng thí nghiệm, phòng máy tính và thư viện được cải thiện, bổ sung thiết bị hiện đại phục vụ cho nhiều ngành nghề, từ công nghệ kỹ thuật đến dịch vụ và du lịch. Việc đầu tư này không chỉ đáp ứng yêu cầu học tập thực hành của sinh viên mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho giảng viên thực hiện các phương pháp giảng dạy mới, đặc biệt là học tập dự án, mô phỏng tình huống thực tế và nghiên cứu ứng dụng. Bên cạnh đó, nhà trường cũng tích cực áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý đào tạo, xây dựng hệ thống học liệu điện tử, học trực tuyến và quản lý dữ liệu sinh viên, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng đào tạo.

**Thứ năm**, quản lý giáo dục và cải tiến hệ thống. Trường Cao đẳng Lạng Sơn đã từng bước hoàn thiện hệ thống quản lý giáo dục, hướng tới kiểm soát và nâng cao chất lượng đào tạo một cách đồng bộ. Nhà trường đã xây dựng cơ chế đánh giá, theo dõi quá trình học tập, thực hành và rèn luyện kỹ năng của sinh viên. Các quy trình quản lý từ tuyển sinh, đào tạo, thực hành đến đánh giá kết quả đầu ra ngày càng minh bạch và chuẩn hóa. Việc ứng dụng phần mềm quản lý giáo dục và kiểm định chất lượng định kỳ giúp nhà trường phát hiện kịp thời các điểm yếu, từ đó điều chỉnh chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy và kế hoạch phát triển dài hạn. Hệ thống quản lý này tạo nền tảng cho việc đổi mới toàn diện hoạt động giáo dục, giúp nhà trường thích ứng nhanh với nhu cầu thay đổi của thị trường lao động và yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

## **1.2. Những tồn tại, hạn chế trong quản lý hoạt động giáo dục, đào tạo Trường Cao đẳng Lạng Sơn**

**Một là**, hạn chế về chương trình đào tạo. Một trong những tồn tại nổi bật của Trường Cao đẳng Lạng Sơn là chương trình đào tạo còn chưa hoàn toàn đáp ứng nhu cầu thực tế của thị trường lao động. Mặc dù nhà trường đã cập nhật một số nội dung mới, nhưng nhiều ngành nghề vẫn còn nặng về lý thuyết, thiếu các hoạt động thực hành, kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng mềm cần thiết. Một số môn học chưa được tích hợp theo hướng liên ngành hoặc chưa phản ánh các xu hướng công nghệ mới, dẫn đến sinh viên sau khi tốt nghiệp gặp khó khăn khi thích ứng với môi trường làm việc hiện đại. Bên cạnh đó, chương trình đào tạo chưa có cơ chế điều chỉnh linh hoạt dựa trên phản hồi từ doanh nghiệp và sinh viên, khiến việc đổi mới chương trình chưa thực sự kịp thời và đồng bộ. Hệ quả là chất lượng đầu ra chưa đồng đều, sinh viên thiếu kỹ năng thực hành và khả năng ứng dụng kiến thức vào công việc thực tế, ảnh hưởng đến uy tín của nhà trường và khả năng cạnh tranh của sinh viên trên thị trường lao động.

**Hai là**, hạn chế về năng lực giảng viên. Năng lực giảng viên là yếu tố quyết định chất lượng đào tạo, tuy nhiên, thực tế cho thấy đội ngũ giảng viên của Trường Cao đẳng Lạng Sơn còn chưa đồng đều về trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực hành và kỹ năng sư phạm hiện đại. Một số giảng viên có kiến thức chuyên môn tốt nhưng thiếu kinh nghiệm thực tế tại doanh nghiệp, dẫn đến việc hướng dẫn sinh viên trong các hoạt động thực hành chưa hiệu quả. Ngoài ra, việc bồi dưỡng nâng cao năng lực giảng viên chưa được tổ chức thường xuyên và bài bản, đặc biệt về các kỹ năng mới như giảng dạy dự án, ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo hay hướng dẫn sinh viên nghiên cứu, khởi nghiệp. Hạn chế này làm giảm tính sáng tạo trong giảng dạy, ảnh hưởng đến khả năng tiếp nhận kiến thức và kỹ năng của sinh viên, đồng thời hạn chế khả năng đổi mới chương trình đào tạo theo nhu cầu thực tiễn.

**Ba là**, hạn chế về cơ sở vật chất và trang thiết bị. Cơ sở vật chất và trang thiết bị thực hành là nền tảng quan trọng để nâng cao chất lượng đào tạo, nhưng hiện nay Trường Cao đẳng Lạng Sơn vẫn còn một số hạn chế đáng kể. Một số xưởng thực hành, phòng thí nghiệm chưa được trang bị đầy đủ, thiết bị cũ, lạc hậu, không đáp ứng được nhu cầu học tập thực hành của sinh viên. Điều này đặc biệt ảnh hưởng đến các ngành công nghệ, kỹ thuật và dịch vụ, nơi mà việc thực hành là yếu tố then chốt để hình thành kỹ năng nghề nghiệp. Bên cạnh đó, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo và quản lý học tập còn hạn chế; hệ thống học liệu điện tử và phòng học thông minh chưa phổ biến. Hạn chế về cơ sở vật chất không chỉ làm giảm hiệu quả đào tạo thực hành mà còn ảnh hưởng đến việc triển khai các phương pháp giảng dạy hiện đại, mô phỏng tình huống thực tế và học tập dự án.

**Bốn là**, hạn chế về quản lý giáo dục và đánh giá chất lượng. Hệ thống quản lý giáo dục tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn vẫn còn chưa đồng bộ và hiện đại. Việc theo dõi quá trình học tập, thực hành và đánh giá năng lực sinh viên chưa thực sự chi tiết và chuẩn hóa theo các chuẩn nghề nghiệp quốc gia hoặc quốc tế. Một số quy trình quản lý còn mang tính thủ công, chưa tận dụng hiệu quả công nghệ thông tin, dẫn đến khó khăn trong việc thống kê, phân tích và cải tiến chất lượng đào tạo. Ngoài ra, công tác kiểm định chất lượng, đánh giá chương trình đào tạo và giảng viên chưa được thực hiện định kỳ và liên tục, gây khó khăn trong việc phát hiện kịp thời các vấn đề và điều chỉnh hoạt động đào tạo. Hệ thống quản lý còn thiếu cơ chế phản hồi từ doanh nghiệp và sinh viên, khiến việc cải tiến chương trình và phương pháp giảng dạy không thực sự nhanh nhạy và hiệu quả.

**Năm là**, hạn chế trong hợp tác với doanh nghiệp. Hợp tác với doanh nghiệp là yếu tố quan trọng để nâng cao chất lượng đào tạo nghề, nhưng thực tế cho thấy Trường Cao đẳng Lạng Sơn vẫn còn nhiều hạn chế trong lĩnh vực này. Mỗi quan hệ hợp tác hiện chủ yếu ở mức cung cấp thực tập, thực hành ngắn hạn, chưa phát triển thành các chương trình đào tạo theo đặt hàng doanh nghiệp hoặc dự án nghiên cứu ứng dụng. Việc thiếu sự tham gia sâu của doanh nghiệp trong quá trình xây dựng chương trình đào tạo khiến sinh viên khó có cơ hội tiếp xúc thực tế, làm giảm khả năng thích ứng khi ra trường. Ngoài ra, cơ chế hợp tác chưa đồng bộ và thiếu chính sách khuyến khích doanh nghiệp tham gia hướng dẫn thực hành, đào tạo nhân lực tiềm năng, hoặc hỗ trợ khởi nghiệp cho sinh viên. Hạn chế này ảnh hưởng đến tính thực tiễn của đào tạo và làm giảm khả năng liên kết giữa nhà trường với thị trường lao động.

## **2. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục, đào tạo Trường Cao đẳng Lạng Sơn**

### **2.1. Cải tiến chương trình đào tạo**

Một trong những giải pháp quan trọng để nâng cao chất lượng đào tạo là cải tiến và hiện đại hóa chương trình đào tạo. Nhà trường cần cập nhật nội dung giảng dạy theo nhu cầu thực tế của thị trường lao động, tích hợp các kỹ năng mềm, kỹ năng nghề thực hành, kỹ năng tư duy sáng tạo và quản lý dự án vào chương trình học. Ví dụ, với ngành Công nghệ thông tin, ngoài các môn lý thuyết cơ bản về lập trình và cơ sở dữ liệu, sinh viên có thể

tham gia các dự án mô phỏng phát triển phần mềm thực tế, học cách làm việc nhóm, quản lý tiến độ dự án, giao tiếp với khách hàng và viết báo cáo kỹ thuật. Đối với ngành Du lịch - Khách sạn, chương trình nên bổ sung các bài tập thực hành tại doanh nghiệp, kỹ năng phục vụ khách hàng, tổ chức sự kiện và quản lý dịch vụ. Đồng thời, nhà trường nên thiết lập cơ chế rà soát chương trình định kỳ dựa trên phản hồi từ doanh nghiệp, giảng viên và sinh viên, từ đó điều chỉnh nội dung học tập cho phù hợp với xu hướng nghề nghiệp. Việc cải tiến chương trình đào tạo không chỉ nâng cao chất lượng đầu ra mà còn giúp sinh viên tự tin khi tham gia thị trường lao động, tăng khả năng cạnh tranh và thích ứng với môi trường nghề nghiệp thực tế.

### **2.2. Nâng cao năng lực giảng viên**

Giải pháp thứ hai là nâng cao năng lực chuyên môn và phương pháp sư phạm của giảng viên. Giảng viên cần được bồi dưỡng thường xuyên về chuyên môn, kỹ năng thực hành và phương pháp giảng dạy hiện đại. Ví dụ, nhà trường có thể tổ chức các khóa đào tạo "Giảng dạy dự án và mô phỏng tình huống thực tế" hoặc "Ứng dụng công nghệ trong giảng dạy và quản lý lớp học" cho giảng viên các ngành kỹ thuật, dịch vụ và công nghệ. Ngoài ra, giảng viên nên được khuyến khích tham gia thực tế tại doanh nghiệp, tham gia các dự án nghiên cứu ứng dụng hoặc hợp tác với doanh nghiệp trong đào tạo để nâng cao kinh nghiệm thực hành. Một ví dụ cụ thể là giảng viên ngành Cơ khí có thể tham gia đào tạo tại một doanh nghiệp cơ khí trong 3-6 tháng, từ đó tích lũy kinh nghiệm thực tế và điều chỉnh nội dung giảng dạy, hướng dẫn sinh viên thực hành chính xác, gắn gũi với quy trình sản xuất thực tế. Việc nâng cao năng lực giảng viên giúp phương pháp giảng dạy trở nên linh hoạt, sinh động và thực tiễn, đồng thời tạo động lực học tập cho sinh viên, góp phần nâng cao chất lượng đầu ra và uy tín của nhà trường.

### **2.3. Đầu tư cơ sở vật chất và ứng dụng công nghệ**

Đầu tư cơ sở vật chất hiện đại là giải pháp thiết yếu để nâng cao chất lượng đào tạo, đặc biệt là đối với các ngành nghề kỹ thuật và dịch vụ. Nhà trường cần xây dựng xưởng thực hành, phòng thí nghiệm, phòng máy tính và thư viện hiện đại, trang bị thiết bị thực hành đồng bộ với yêu cầu nghề nghiệp. Ví dụ, ngành Điện - Điện tử có thể được trang bị các bộ kit thực hành điện tử, hệ thống mô phỏng tự động hóa và robot để sinh viên thực hành theo quy trình công nghiệp. Đồng thời, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đào tạo và học tập là điều cần thiết; nhà trường có thể triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS), cung cấp học liệu điện tử, bài giảng video, phần mềm mô phỏng kỹ thuật và công cụ đánh giá tự động. Một ví dụ điển hình là việc triển khai phòng thực hành ảo cho ngành Công nghệ thông tin, nơi sinh viên có thể mô phỏng cấu trúc mạng, lập trình và kiểm thử phần mềm ngay trên máy tính mà không cần đến phòng máy chuyên dụng, giúp tiết kiệm chi phí và mở rộng cơ hội học tập. Sự kết hợp giữa cơ sở vật chất hiện đại và công nghệ thông tin không chỉ nâng cao hiệu quả giảng dạy mà còn tạo môi trường học tập năng động, sáng tạo và gắn liền thực tiễn.

### **2.4. Tăng cường hợp tác với doanh nghiệp**

Hợp tác doanh nghiệp là giải pháp quan trọng để sinh viên có cơ hội trải nghiệm thực tế và nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. Trường Cao đẳng Lạng Sơn cần xây dựng các chương trình thực tập, thực hành, đào tạo theo đặt hàng của doanh nghiệp và dự án nghiên cứu ứng dụng. Ví dụ, ngành Du lịch - Khách sạn có thể hợp tác với các khách sạn, resort để sinh viên tham gia thực tập từ 3-6 tháng, học các kỹ năng phục vụ, quản lý dịch vụ và giao tiếp khách hàng trực tiếp. Ngành Cơ khí - Điện tử có thể triển khai các dự án thực tế tại nhà máy hoặc xưởng sản xuất, nơi sinh viên tham gia các quy trình sản xuất, bảo trì thiết bị và giải quyết sự cố kỹ thuật thực tế. Bên cạnh đó, nhà trường nên thiết lập cơ chế phản hồi từ doanh nghiệp để điều chỉnh chương trình đào tạo và phương pháp giảng dạy phù hợp với yêu cầu nghề nghiệp. Việc tăng cường hợp tác doanh nghiệp không chỉ nâng cao chất lượng thực hành và kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên mà còn mở ra cơ hội việc làm, khởi nghiệp, nghiên cứu ứng dụng và phát triển sản phẩm sáng tạo, giúp sinh viên sẵn sàng đáp ứng nhu cầu thị trường lao động.

### **2.5. Hoàn thiện quản lý và đánh giá chất lượng**

Hoàn thiện hệ thống quản lý và đánh giá chất lượng là giải pháp then chốt để nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục. Nhà trường cần xây dựng quy trình quản lý toàn diện từ tuyển sinh, đào tạo, thực hành đến đánh giá kết quả học tập, rèn luyện kỹ năng và đầu ra của sinh viên. Ví dụ, nhà trường có thể triển khai hệ thống đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp quốc gia, kết hợp với đánh giá năng lực thực hành và kỹ năng mềm của sinh viên. Hệ thống quản lý này nên sử dụng phần mềm quản lý học tập và dữ liệu sinh viên để theo dõi tiến độ học tập, hiệu quả giảng dạy và cải tiến chương trình định kỳ. Một ví dụ minh họa là việc áp dụng hệ thống LMS cho phép giảng viên cập nhật bài giảng, giao bài tập, chấm điểm trực tuyến và nhận phản hồi từ sinh viên, từ đó có thể điều chỉnh phương pháp giảng dạy kịp thời. Ngoài ra, nhà trường cần thực hiện kiểm định chất lượng định kỳ, thu thập phản hồi từ sinh viên, giảng viên và doanh nghiệp để cải tiến liên tục.

(Xem tiếp trang 216)

động vào quá trình GDTC và TDTT ngoại khóa của Sinh viên Khoa Tiểu học - Mầm non Trường Đại học Tây Bắc.

2.2. Tổ chất thể lực chung của Sinh viên Khoa Tiểu học - Mầm non Trường Đại học Tây Bắc kết thúc năm học

Đánh giá tổ chất thể lực chung của SV Khoa Tiểu học - Mầm non Trường Đại học Tây Bắc, tác giả đã tiến hành kiểm tra thể lực sinh viên khi kết thúc năm

học đầu tiên của 200 SV năm thứ nhất K65 vào thời điểm đánh giá thể lực theo Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, kết quả kiểm tra được trình bày tại bảng 2.

Bảng 2. Đánh giá trình độ thể lực chung của SV Khoa Tiểu học - Mầm non Trường Đại học Tây Bắc kết thúc năm học (n = 200)

| Thời điểm kiểm tra<br>Chiều cao đứng (cm) |                | Hình thái        |                               |                                   | Thể lực chung          |                        |                               |                | Độ tin cậy<br>thống kê |        |
|-------------------------------------------|----------------|------------------|-------------------------------|-----------------------------------|------------------------|------------------------|-------------------------------|----------------|------------------------|--------|
|                                           |                | Cân nặng<br>(kg) | Chỉ số<br>Quetelet (g/<br>cm) | Nằm ngửa<br>gập bụng<br>(lần/30s) | Bật xa tại<br>chỗ (cm) | Chạy<br>30m<br>XPC (s) | Chạy 5<br>phút tùy<br>sức (m) | X <sup>2</sup> | P                      |        |
| Bầu năm<br>học (nam)                      | $\overline{X}$ | 169,05           | 61,17                         | 281,33                            | 21,77                  | 223                    | 4,75                          | 1058           | 2,87                   | < 0.05 |
|                                           | $\delta$       | 3,77             | 5,12                          | 24,51                             | 1,47                   | 4,28                   | 1,06                          | 40,27          |                        |        |
| Bầu năm<br>học (nữ)                       | $\overline{X}$ | 153,48           | 51,21                         | 278,32                            | 17,5                   | 168,08                 | 5,77                          | 944            | 12.13                  | < 0.05 |
|                                           | $\delta$       | 3,02             | 5,67                          | 24,55                             | 2,67                   | 4,77                   | 1,08                          | 28,77          |                        |        |

Về các chỉ tiêu hình thái: Tương tự như ở đầu năm học, các chỉ số hình thái có tăng đặc biệt là cân nặng, sự phát triển về chiều cao có nhưng không nhiều. Chỉ có chỉ số Quetelet thay đổi từ mức kém sang mức trung bình, chủ yếu là nhờ tăng cân nặng do điều kiện dinh dưỡng và tuổi phát triển ơ của sinh viên. Như vậy về hình thái có sự biến đổi ở các chỉ số được nghiên cứu. Tuy nhiên, biến đổi rõ nhất là cân nặng ở lần đo khi sinh viên mới nhập học, chỉ số Quetelet tính được đối với nam là 266,13 g/cm và nữ là 248,56 g/cm xếp loại gầy, thì ở lần đo khi kết thúc năm học, các chỉ số này tăng lên đối với nam 281,33 g/cm và nữ là 278,32 g/cm (mức trung bình).

- Về thể lực chung: có sự phát triển thể lực chung thông qua biến đổi chỉ số giữa hai lần đo ở 4 test thử, nhận thấy sự tăng rõ rệt ở hai test chạy 30m XPC và chạy 5 phút tùy sức. Chỉ số sự khác biệt qua các lần đo đều đạt độ tin cậy thống kê cần thiết ở mức P<0.05.

Như vậy, có thể khẳng định rằng sau 1 năm tập luyện của sinh viên sự thay đổi về mặt hình thái chủ yếu là do tăng trọng lượng cơ thể. Các tổ chất thể lực được phát triển chủ yếu là ở 2 test chạy 30m XPC và chạy 5 phút tùy sức. Sự khác biệt của các chỉ số hình thái khác và 2 test còn lại Nằm ngửa gập bụng (lần/30s), bật xa tại chỗ (cm) đều ở mức thấp, chưa đạt độ tin cậy thống kê cần thiết.

III. KẾT LUẬN

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu đánh giá trình độ thể lực chung của Sinh viên Khoa Tiểu học - Mầm non Trường Đại học Tây Bắc, có thể rút ra các nhận xét chung như sau:

Về hình thái: Cả nam và nữ sinh viên sau một năm tập luyện, có sự biến đổi về sức khỏe, song thông qua chỉ số tăng trọng lượng cơ thể. Điều đó, ảnh hưởng tới chỉ số Quetelet của sinh viên chuyển từ mức gầy sang mức trung bình (trên 270g/cm).

Về tổ chất thể lực chung: ở cả nam và nữ, trong 4 test sau một năm học, chỉ có 2/4 test có sự khác biệt rõ rệt là 2 test chạy 30m XPC và chạy 5 phút tùy sức. Các trường hợp còn lại, có mức tăng không đáng kể.

Kết quả nghiên cứu trên là sự phản ánh đúng thực trạng công tác giáo dục thể chất hiện tại ở Trường Đại học Tây Bắc. Điều đó khẳng định nội dung chương trình giáo dục thể chất hiện hành chưa phù hợp với sinh viên Khoa Tiểu học - Mầm non. Dẫn đến sức khỏe và trình độ thể lực chung của nam và nữ sinh viên còn bị hạn chế về sự phát triển, nhất là các tổ chất thể lực chung. Điều đó, đòi hỏi nhà trường nói chung và bộ môn TDTT nói riêng cần có những biện pháp nhằm đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục thể chất và thúc đẩy hoạt động TDTT nhằm nâng cao một cách có hiệu quả trình độ thể lực của sinh viên, đáp ứng được mục đích yêu cầu đào tạo của nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Toán, Phạm Danh Tồn (2000), Lí luận và phương pháp thể dục thể thao, Nxb Thể dục thể thao, Hà Nội.
2. Lê Văn Lâm, Vũ Đức Thu, Nguyễn Trọng Hải, Vũ Bích Huệ (2000), Thực trạng phát triển thể chất của học sinh - sinh viên trước thềm thế kỷ XXI, Nxb Thể dục thể thao, Hà Nội.
3. Lê Văn Lâm, Phạm Xuân Thành (2007), Giáo trình Đo lường thể dục thể thao (sách dùng cho sinh viên đại học và cao đẳng sư phạm thể dục thể thao), Nxb Thể dục thể thao, Hà Nội.
4. Nguyễn Duy Anh, Trần Văn Lam (2008), Nghiên cứu thực trạng và giải pháp nâng cao công tác giáo dục thể chất trường học (Hội nghị khoa học Giáo dục thể chất, Y tế ngành Giáo dục lần thứ IV).
5. Phạm Hồng Vinh (2008), Xây dựng, phát triển và quản lý chương trình dạy học, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG...

(Tiếp theo trang 207)

Hệ thống quản lý và đánh giá chất lượng hiệu quả giúp nhà trường nâng cao uy tín, đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt chuẩn năng lực và đáp ứng yêu cầu thực tiễn của doanh nghiệp.

III. KẾT LUẬN

Quản lý hoạt động giáo dục, đào tạo tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn trong bối cảnh hiện nay đã đạt được những kết quả tích cực, đặc biệt trong việc duy trì tuyển sinh, tổ chức giảng dạy và mở rộng hợp tác doanh nghiệp. Tuy nhiên, nghiên cứu chỉ ra rằng vẫn tồn tại một số hạn chế: chương trình đào tạo chưa hoàn toàn phù hợp với nhu cầu thực tiễn, năng lực giảng viên chưa đồng đều, cơ sở vật chất và thiết bị thực hành còn hạn chế, cùng với hệ thống quản lý và đánh giá chất lượng chưa đồng bộ và hiện đại. Đề nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng đào tạo, nhà trường cần thực hiện đồng bộ các giải pháp: cải tiến chương trình đào tạo theo nhu cầu thị trường lao động; nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm của giảng viên; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị thực hành hiện đại; tăng cường hợp tác với doanh nghiệp; hoàn thiện hệ thống quản lý và đánh giá chất lượng; đồng thời ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và đào tạo. Thực

hiện hiệu quả các giải pháp trên sẽ giúp Trường Cao đẳng Lạng Sơn nâng cao chất lượng đầu ra của sinh viên, tăng khả năng thích ứng nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động và góp phần phát triển bền vững nguồn nhân lực cho địa phương. Đồng thời, việc đổi mới quản lý sẽ củng cố vị thế của nhà trường, tạo môi trường đào tạo chuyên nghiệp, hiện đại và gắn kết chặt chẽ với thực tiễn kinh tế - xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2022), Đổi mới giáo dục nghề nghiệp Việt Nam, Nxb Lao động, Hà Nội.
2. Trường Cao đẳng Lạng Sơn (2023), Báo cáo hoạt động giáo dục, đào tạo năm học 2022-2023, Trường Cao đẳng Lạng Sơn.
3. Nguyễn Văn Nam (2020), Quản lý giáo dục nghề nghiệp trong bối cảnh hội nhập, Tạp chí Khoa học Giáo dục, Hà Nội.
4. Phạm Thị Quỳnh Anh (2019), Hợp tác doanh nghiệp trong giáo dục nghề nghiệp: Thực trạng và giải pháp, Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục, Hà Nội.
5. Lê Thị Cúc (2018), Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp: Một số kinh nghiệm và gợi ý cho Việt Nam, Tạp chí Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
6. Nguyễn Minh Thắng (2021), Quản lý chất lượng đào tạo tại các trường cao đẳng nghề: Thực trạng và giải pháp, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
7. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), Thông tư về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.